

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2019/HNGĐ-ST

Ngày 04/4/2019

Về việc: Ly hôn giữa anh Nguyễn

Quang H và chị Nguyễn Thị H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Duy Luân

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy

Bà Phạm Hồng Thiêm

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/2019/TLST- HNGĐ ngày 26/3/2019 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1983

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Đều trú tại: Thôn A, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa có mặt anh Nguyễn Quang H, chị Nguyễn Thị H đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Quang H trình bày: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 07 tháng 11 năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian khoảng hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Mặc dù được hai bên gia đình và địa phương phân tích hòa giải nhưng không có kết quả, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ đầu năm 2017 và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh xin ly hôn chị H. Về quan hệ con cái vợ chồng anh có 01 con chung là Nguyễn Quang L, sinh ngày 08/01/2015, hiện đang ở với anh, ly hôn anh tiếp tục xin nuôi con chung và không yêu cầu chị H pH cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản vợ chồng chị không tài sản chung, không nợ nần ai, không cho ai vay nợ nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình giải quyết vắng mặt chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Quang H trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 07 tháng 11 năm 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian khoảng hơn 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, kinh tế khó

khẩn dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Chị đã tự bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ đầu năm 2017 và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh H làm đơn xin ly hôn, chị xét thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn nên chị cũng nhất trí ly hôn anh H. Về con chung, vợ chồng chị có 1 con chung là Nguyễn Quang L, sinh ngày 08/01/2015, hiện đang ở với anh H. Ly hôn chị nhất trí giao con chung cho anh H nuôi dưỡng. Về tài sản thì vợ chồng chị không có tài sản gì chung, không nợ nần ai, không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì lý do chị phải đi làm ăn và công việc của chị bận mải nên chị không thể lên Tòa án tham gia giải quyết được do vậy chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt chị theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghe phần trình bày của đương sự và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Anh H có đơn xin ly hôn, chị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giải quyết vắng mặt, do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 28; Điều 35 và khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H

Đánh giá các mối quan hệ của hôn nhân giữa anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H thì thấy:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 07 tháng 11 năm 2014 là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, cả hai anh chị đều xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn lý do là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai bên sống ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Anh H xin ly hôn, chị H cũng xét thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn nên chị cũng nhất trí ly hôn. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở đánh giá mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân giữa anh chị thực sự đã tan vỡ, cuộc sống chung không thể kéo dài vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho anh Nguyễn Quang H được ly hôn chị Nguyễn Thị H là phù hợp với quy định tại Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về quan hệ con cái: Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là Nguyễn Quang L, sinh ngày 08/01/2015, hiện con chung đang ở với anh H, ly hôn anh H xin được nuôi con chung và không yêu cầu chị H phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị H cũng nhất trí với đề nghị của anh H, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao con là chung cho anh Nguyễn Quang H nuôi dưỡng. Việc thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung, thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng thực hiện theo quy định của pháp luật

Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H đều khai nhận vợ chồng không có tài sản gì chung, không đề nghị Tòa án giải quyết do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí và kháng cáo: Anh Nguyễn Quang H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, các bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51;56; 81;82; 83;84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Quang H được ly hôn chị Nguyễn Thị H

2. Về con chung: Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là Nguyễn Quang L, sinh ngày 08/01/2015. Ly hôn, giao con chung cho anh Nguyễn Quang H nuôi dưỡng, anh Nguyễn Quang H không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị H có quyền thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của pháp luật

3. Về án phí: Anh Nguyễn Quang H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng anh Nguyễn Quang H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001741 ngày 26/3/2019 tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tHanh tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Anh Nguyễn Quang H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị H, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục Thi Hành án huyện Thái Thụy;
- UBND xã T
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**